

BỘ CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2007/QĐ-BCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng
Kinh tế Công nghiệp Hà Nội****BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 56/2003/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội tại Tờ trình số 66/CD-CDKT.1 ngày 15 tháng 3 năm 2007;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Đỗ Hữu Hào**

QUY CHẾ

tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội

(ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-BCN

ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trường) là cơ sở đào tạo công lập trực thuộc Bộ Công nghiệp, Trường có chức năng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao đẳng kinh tế - kỹ thuật và các trình độ thấp hơn trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý, bao gồm các chuyên ngành chủ yếu: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính, Quản trị doanh nghiệp, Quản trị kinh doanh thương mại, Kinh tế kế hoạch và đầu tư, Kinh tế lao động, Công nghệ thông tin, Tin học ứng dụng và Việt Nam học theo quy định của pháp luật; là cơ sở nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ phục vụ quản lý, sản xuất - kinh doanh của ngành công nghiệp và sự phát triển kinh tế - xã hội.

Tên bằng tiếng Việt: Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội;

Tên giao dịch quốc tế: the hanoi college of industrial economics.

Viết tắt: HCIE.

Trụ sở chính: xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Cơ sở 2: Số 143, Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Trường chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện và trực tiếp của Bộ Công nghiệp, sự quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành có liên quan, chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Trường đặt trụ sở, được hưởng các chính sách, chế độ của Nhà nước áp dụng cho hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề công lập.

Điều 3. Trường là đơn vị sự nghiệp đào tạo có thu, có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nguồn kinh phí sự nghiệp do ngân sách nhà nước cấp và một số hoạt động nghiên cứu, tư vấn, dịch vụ có thu theo quy định của Nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng, có con dấu (bao gồm cả con dấu nổi và con dấu thu nhỏ) để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức đoàn thể quần chúng

1. Trường có tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng; lãnh đạo Trường thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, động viên quần chúng đoàn kết thống nhất thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường.

2. Các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong Trường hoạt động theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục, phù hợp với tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể, tổ chức xã hội.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TRƯỜNG

Điều 5. Nhiệm vụ của Trường

1. Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao đẳng kinh tế - kỹ thuật và các trình độ thấp hơn trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý, bao gồm các chuyên ngành chủ yếu: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính, Quản trị doanh nghiệp, Quản trị kinh doanh thương mại, Kinh tế kế hoạch

và đầu tư, Kinh tế lao động, Công nghệ thông tin, Tin học ứng dụng theo quy định của pháp luật.

2. Đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành công nghiệp đạt tiêu chuẩn quy định của Nhà nước và theo yêu cầu của các cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

3. Xây dựng chương trình đào tạo, giáo trình, kế hoạch giảng dạy, học tập đối với các ngành nghề Trường được phép đào tạo theo chương trình khung do Nhà nước quy định.

4. Thực hiện công tác tuyển sinh, quản lý quá trình đào tạo, công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục.

5. Xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, cân đối về cơ cấu trình độ theo tiêu chuẩn quy định của Nhà nước.

6. Tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ chuyên ngành; thực hiện gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học và lao động sản xuất để nâng cao chất lượng đào tạo theo yêu cầu phát triển ngành công nghiệp và sự phát triển kinh tế - xã hội.

7. Thực hiện các hoạt động dịch vụ khoa học - kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, thực nghiệm sản xuất, sản xuất - kinh doanh phù hợp với ngành nghề đào

tạo; tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động, tổ chức du học cho sinh viên, học sinh và các đơn vị có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức các hoạt động thông tin bằng các hình thức in ấn, xuất bản các ấn phẩm, tài liệu, giáo trình phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các quan hệ hợp tác quốc tế, liên kết, liên thông về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, tài sản, các nguồn vốn theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý tổ chức, biên chế theo quy định của Bộ Công nghiệp.

12. Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở trong Trường; bảo vệ tài sản, bí mật quốc gia, xây dựng, thực hiện các quy chế, biện pháp bảo hộ, an toàn lao động.

13. Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền hạn của Trường

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy

hoạch, kế hoạch, chương trình, giáo trình đào tạo của Trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục và quy hoạch mạng lưới các trường cao đẳng của Nhà nước.

2. Hợp tác liên doanh, liên kết, nhận tài trợ, góp vốn với các tổ chức, cá nhân ở trong nước và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ sự phát triển của Trường và ngành công nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Huy động vốn của các cá nhân ở trong và ngoài Trường để phục vụ mục tiêu đào tạo, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, sản xuất - kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

4. Được Nhà nước giao đất, được thuê đất, vay vốn; được miễn giảm thuế theo quy định của pháp luật.

5. Ban hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ phù hợp với các quy định hiện hành.

6. Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc theo cơ cấu tổ chức đã được Bộ Công nghiệp phê duyệt; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ Trường, Phó: Phòng, Khoa, Tổ bộ môn, trung tâm, xưởng sản xuất, cửa hàng; quyết định các vấn đề về cán bộ từ ngạch giảng viên chính, giáo viên chính, chuyên viên chính trở xuống theo quy định của pháp luật.

7. Tiếp nhận, luân chuyển, điều động, nâng lương, nghỉ chế độ, khen thưởng, kỷ luật, cử đi học, đi công tác ở trong nước, ngoài nước đối với giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên, người lao động trong Trường theo quy định của Nhà nước và Bộ Công nghiệp.

8. Tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm.

9. Quan hệ hợp tác, phối hợp với các Vụ chức năng, các Cục quản lý nhà nước chuyên ngành thuộc Bộ, các đơn vị nghiên cứu khoa học - công nghệ, thông tin báo chí, các trường đào tạo, các doanh nghiệp và các tổ chức khác trên tất cả các lĩnh vực để thực hiện nhiệm vụ của Trường.

10. Thiết lập quan hệ hợp tác và trao đổi kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ đào tạo - bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học với các cơ quan, tổ chức trong khu vực và quốc tế theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Trường

1. Trường chịu sự kiểm tra, giám sát của Bộ Công nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước theo lĩnh vực thuộc chức năng đã được pháp luật quy định, như sau:

a) Chấp hành pháp luật, thực hiện các quy định của Nhà nước và Bộ Công nghiệp có liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Trường;

b) Chấp hành các chế độ tài chính, tín dụng, thuế, thu lợi nhuận, các chế độ kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật;

c) Tuân thủ các quy định về công tác tổ chức, cán bộ, viên chức, bao gồm: Thành lập, chia tách, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể; phê duyệt, sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức của Trường theo quy định phân cấp quản lý của Nhà nước và Bộ Công nghiệp;

d) Thực hiện các quy định của Nhà nước về quan hệ đối ngoại;

đ) Thực hiện các quyền lợi và nghĩa vụ đối với giảng viên, giáo viên, cán bộ, viên chức và người lao động trong Trường theo quy định của pháp luật.

2. Trường chịu trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật; không được để các tổ chức, cá nhân lợi dụng danh nghĩa, cơ sở vật chất của Trường nhằm tiến hành các hoạt động trái pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 8. Cơ cấu tổ chức Trường

1. Lãnh đạo:

- a) Hiệu trưởng;
 - b) Các Phó Hiệu trưởng.
2. Hội đồng Khoa học - Đào tạo và các Hội đồng tư vấn khác.
3. Các phòng chức năng:
- a) Phòng Đào tạo;
 - b) Phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế;
 - c) Phòng Tổ chức - Hành chính;
 - d) Phòng Tài chính - Kế toán;
 - đ) Phòng Quản trị - đời sống;
 - e) Phòng Công tác sinh viên - học sinh.
4. Các khoa chuyên môn:
- a) Khoa Kế toán - Kiểm toán;
 - b) Khoa Quản trị kinh doanh;
 - c) Khoa Kinh tế lao động;
 - d) Khoa Công nghệ thông tin;
 - đ) Khoa Giáo dục đại cương;
 - e) Khoa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh;
 - g) Các tổ bộ môn trực thuộc.
5. Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng cán bộ, viên chức.
6. Cơ sở phục vụ, dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, bao gồm:
- a) Các cơ sở phục vụ đào tạo: Thư viện;

Phòng thí nghiệm; Phòng thực hành - thực tập; Phòng truyền thông; Nhà văn hóa - thể thao; ký túc xá; hệ thống kho tàng và sân bãi;

b) Các cơ sở dịch vụ và chuyển giao công nghệ, bao gồm các doanh nghiệp; Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; các trung tâm: Ngoại ngữ, tin học, tại chức, đào tạo phục vụ xuất khẩu lao động, thực nghiệm sản xuất và chuyển giao công nghệ, sản xuất - kinh doanh, tư vấn nghề nghiệp giới thiệu việc làm, dịch vụ đời sống học sinh - sinh viên và cửa hàng giới thiệu sản phẩm.

7. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức xã hội.

Điều 9. Hiệu trưởng

Hiệu trưởng là người đại diện theo pháp luật của Trường, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và điều hành các hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật. Hiệu trưởng do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp bổ nhiệm, miễn nhiệm theo nhiệm kỳ và theo tiêu chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hiệu trưởng có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Trình Bộ trưởng Bộ Công nghiệp phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường trên cơ sở các quy định tại Điều lệ Trường cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; Điều lệ trường dạy nghề do Bộ trưởng Bộ Lao

động - Thương binh và Xã hội ban hành và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt. Trong phạm vi quyền hạn được giao, ban hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước để đưa các hoạt động của Trường đi vào nề nếp.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Công nghiệp phê duyệt: Quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, dự toán, quyết toán tài chính năm của Trường và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trường theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 của Quy chế này.

4. Quản lý, sử dụng các nguồn lực để thực hiện mục tiêu phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, sản xuất - kinh doanh của Trường.

5. Quyết định thành lập, chia tách, giải thể các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Trường đã được Bộ phê duyệt; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ: Trường, Phòng, khoa, tổ bộ môn và các bộ phận phục vụ, dịch vụ theo quy định của Bộ Công nghiệp.

6. Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, các nguồn vốn được Nhà nước, Bộ Công nghiệp giao đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành, bao gồm:

a) Thực hiện chức năng chủ tài khoản;

chịu trách nhiệm trước pháp luật về quản lý cơ sở vật chất, tài chính, tài sản của Trường theo quy định tại Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25 của Quy chế này;

b) Quản lý, sử dụng các nguồn vốn phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, sản xuất - kinh doanh, xây dựng cơ bản của Trường theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện các quy định của Nhà nước về lao động, tiền lương, tiền công, học phí, học bổng, trợ cấp xã hội và các chính sách, chế độ của Nhà nước đối với giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên và người học của Trường.

7. Quyết định mức chi phí quản lý, chi phí nghiệp vụ trong ngân sách tài chính được sử dụng trên cơ sở kết quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ khoa học - kỹ thuật, sản xuất - kinh doanh của Trường.

8. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học - công nghệ, sản xuất thực nghiệm, sản xuất - kinh doanh, dịch vụ khoa học - kỹ thuật, chuyển giao công nghệ; tiếp nhận tài trợ của nước ngoài theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện dự án đầu tư có sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước theo quyết định phê duyệt của Bộ Công nghiệp; đối với dự án đầu tư tự huy động vốn hoặc vốn hợp pháp khác thực hiện theo quy định của pháp luật.

10. Bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản Việt Nam và xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể quần chúng trong Trường.

11. Khi vắng mặt, Hiệu trưởng ủy quyền một Phó hiệu trưởng điều hành giải quyết công việc, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc ủy quyền.

12. Bảo đảm trật tự, an ninh, an toàn trong Trường.

Điều 10. Phó hiệu trưởng

Phó hiệu trưởng là người giúp việc Hiệu trưởng, được Hiệu trưởng phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác của Trường. Phó hiệu trưởng giải quyết công việc và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật về kết quả công việc được phân công.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó hiệu trưởng do Hiệu trưởng đề nghị và Bộ trưởng Bộ Công nghiệp quyết định theo nhiệm kỳ và theo tiêu chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 11. Hội đồng Khoa học và Đào tạo

1. Hội đồng Khoa học và Đào tạo là tổ chức tư vấn cho Hiệu trưởng về:

a) Mục tiêu, chương trình, kế hoạch dài hạn, kế hoạch năm về giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ của Trường;

b) Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên.

2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường, gồm có: Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng, các Trưởng khoa, Giám đốc trung tâm, một số Trường phòng, Trường tổ bộ môn, giảng viên, giáo viên, cán bộ hoạt động khoa học - công nghệ, nhà khoa học và đại diện một số tổ chức kinh tế - xã hội ở ngoài Trường có liên quan đến giáo dục và đào tạo.

3. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo. Chủ tịch Hội đồng do các Ủy viên Hội đồng bầu theo nguyên tắc đa số, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyền quyết định thuộc về phía có phiếu của Hiệu trưởng. Hiệu trưởng quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường.

4. Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường họp ít nhất 06 tháng một lần do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

5. Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường có nhiệm vụ xây dựng và trình Hiệu trưởng phê duyệt Quy chế làm việc của Hội đồng.

Điều 12. Hội đồng tư vấn khác

Các Hội đồng tư vấn (bao gồm các Hội đồng: Lương; định biên và tuyển dụng giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên; thi đua; khen thưởng; kỷ luật) do

Hiệu trưởng quyết định thành lập và có quy chế hoạt động riêng; cơ cấu thành phần theo quy định của Nhà nước và Bộ Công nghiệp.

Điều 13. Các phòng chức năng

1. Trường được tổ chức các phòng chức năng giúp việc Hiệu trưởng về tổ chức, cán bộ, đào tạo, hành chính, kế hoạch, tài chính, quan hệ quốc tế, quản lý sinh viên - học sinh và có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Tổ chức và triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được giao;

b) Đề xuất các đề án, dự án, các chủ trương công tác, dự thảo các quyết định quản lý theo thẩm quyền để Hiệu trưởng xem xét quyết định;

c) Tổ chức thực hiện các quyết định của Hiệu trưởng và giải quyết công việc thường xuyên thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

d) Quản lý cán bộ, viên chức theo phân cấp của Hiệu trưởng.

2. Đứng đầu Phòng chức năng là Trưởng phòng do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trường Phòng Tổ chức - Hành chính. Giúp việc Trường phòng có các Phó trưởng phòng. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó trưởng phòng do Trường Phòng Tổ chức - Hành

chính và Trường phòng chức năng đề nghị, Hiệu trưởng quyết định.

Điều 14. Khoa chuyên môn trực thuộc Trường

Căn cứ vào số lượng ngành nghề, quy mô đào tạo và cơ cấu tổ chức của Trường được Bộ Công nghiệp phê duyệt, Hiệu trưởng quyết định thành lập các khoa và tổ bộ môn trực thuộc.

1. Khoa trực thuộc Trường có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Tổ chức thực hiện quá trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình, kế hoạch giảng dạy chung của Trường;

b) Tổ chức nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; thực hiện gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, sản xuất - kinh doanh và đời sống xã hội;

c) Tổ chức biên soạn chương trình môn học, giáo trình, tài liệu giảng dạy và cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập; đề xuất xây dựng kế hoạch bổ sung, bảo trì thiết bị dạy học, thực hành, thực tập và thực nghiệm khoa học;

d) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên thuộc khoa;

đ) Quản lý giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên, sinh viên theo phân cấp quản lý của Hiệu trưởng.

2. Đứng đầu Khoa chuyên môn là Trưởng khoa do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính. Giúp việc Trưởng khoa có các Phó trưởng khoa do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng khoa và Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính. Nhiệm kỳ và tiêu chuẩn của Trưởng khoa, Phó trưởng khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Tổ bộ môn trực thuộc Trường do Hiệu trưởng quy định.

Điều 15. Tổ bộ môn trực thuộc Khoa

1. Tổ bộ môn trực thuộc Khoa là đơn vị cơ sở đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ. Tổ bộ môn có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy học tập một số môn học trong chương trình, kế hoạch giảng dạy chung của Khoa và của Trường;

b) Tổ chức xây dựng, hoàn thiện nội dung, chương trình, biên soạn giáo trình và tài liệu giảng dạy liên quan đến chuyên môn, ngành nghề đào tạo được Khoa, Trường giao;

c) Triển khai kế hoạch giảng dạy, học tập, hoạt động khoa học - công nghệ,

quản lý cơ sở vật chất, thiết bị do Khoa, Trường giao.

2. Đứng đầu Tổ bộ môn là Tổ trưởng do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng khoa. Giúp việc Tổ trưởng Tổ bộ môn có các Tổ phó Tổ bộ môn do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng khoa. Nhiệm kỳ và tiêu chuẩn của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bộ môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 16. Tổ chức nghiên cứu và phát triển

1. Các cơ sở nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ được tổ chức bằng các hình thức là các trung tâm, doanh nghiệp khoa học - công nghệ; thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ để nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Các tổ chức nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ hoạt động theo Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000 do Hiệu trưởng quyết định thành lập. Đối với các tổ chức khoa học - công nghệ có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu, Hiệu trưởng xây dựng đề án trình Bộ Công nghiệp xem xét quyết định.

Điều 17. Các cơ sở phục vụ và dịch vụ đào tạo

1. Trường được tổ chức các cơ sở phục vụ, dịch vụ đào tạo, gồm có:

a) Các cơ sở phục vụ: Phòng thí nghiệm; Phòng thực hành, thực tập; Phòng truyền thống; Thư viện; Nhà văn hóa, thể thao; Ký túc xá;

b) Các cơ sở dịch vụ và chuyên giao công nghệ, bao gồm: Các doanh nghiệp, các trung tâm: Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức; ngoại ngữ, tin học, tại chức, sản xuất thực nghiệm, sản xuất - kinh doanh, tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm và dịch vụ đời sống sinh viên, học sinh.

2. Hiệu trưởng quyết định thành lập các cơ sở phục vụ và dịch vụ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và bổ nhiệm các chức danh quản lý. Đối với các cơ sở có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu để hoạt động, Hiệu trưởng xây dựng đề án trình Bộ Công nghiệp xem xét, quyết định.

Chương IV

GIẢNG VIÊN, GIÁO VIÊN, CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của giảng viên, giáo viên

Giảng viên, giáo viên bao gồm những người thuộc biên chế của Trường, làm công tác giảng dạy và những cán bộ kỹ thuật - kinh tế, cán bộ quản lý làm việc trong và ngoài Trường tham gia giảng dạy theo chế độ kiêm nhiệm, có năng lực sư phạm, đạt tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có khả năng giảng dạy lý thuyết và thực hành các môn học bậc cao đẳng và thấp hơn.

1. Nhiệm vụ của giảng viên, giáo viên

a) Chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các điều lệ, quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công nghiệp và Trường;

b) Giảng dạy theo đúng nội dung chương trình đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trường quy định; biên soạn giáo trình, phát triển tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập theo phân công của Trường, Khoa, Tổ bộ môn;

c) Chịu sự giám sát của Trường về nội dung, chất lượng, phương pháp đào tạo và nghiên cứu khoa học;

d) Chủ trì hoặc tham gia đề tài nghiên

cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao công nghệ theo sự phân công của Trường, Khoa, Tổ bộ môn;

đ) Hoàn thành các công tác khác được Trường, Khoa, Tổ bộ môn giao;

e) Thường xuyên tự bồi dưỡng nghiệp vụ, cải tiến phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo;

g) Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của giảng viên, giáo viên; tôn trọng nhân cách, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học; hướng dẫn về học tập, nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, phong cách, lối sống đối với người học.

2. Quyền hạn của giảng viên, giáo viên

a) Được bố trí giảng dạy theo chuyên môn đào tạo, được tham gia xây dựng nội dung các giáo trình giảng dạy phù hợp với mục tiêu đào tạo và các quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Lựa chọn phương pháp và phương tiện giảng dạy nhằm phát huy năng lực cá nhân, bảo đảm chất lượng và hiệu quả đào tạo;

c) Được tham gia nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ; được đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ; được thi nâng ngạch, chuyển ngạch

giảng viên, giáo viên theo quy định của Pháp lệnh cán bộ, công chức;

d) Được hưởng các quyền lợi vật chất, tinh thần theo chính sách, chế độ của Nhà nước đối với giảng viên, giáo viên;

đ) Được ký hợp đồng giảng dạy, nghiên cứu khoa học - công nghệ với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định của Bộ luật Lao động và Quy chế thỉnh giảng do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định của Trường;

e) Được tham gia xây dựng Quy chế dân chủ trong Trường;

g) Được Nhà nước xét tặng các danh hiệu: Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục và các danh hiệu thi đua khác.

Điều 19. Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, nhân viên

1. Cán bộ, nhân viên của Trường, gồm có: Cán bộ lãnh đạo quản lý Trường; cán bộ chuyên môn, kỹ thuật; nhân viên, công nhân kỹ thuật công tác trong các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Trường và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Được giao nhiệm vụ rõ ràng và có trách nhiệm hoàn thành công việc được giao;

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định, quyết định của Hiệu trưởng và pháp luật hiện hành;

c) Sử dụng phương tiện làm việc theo yêu cầu công việc và có nghĩa vụ giữ gìn, bảo quản tài sản chung của Trường;

d) Tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các quy chế về tổ chức quản lý; quyền và nghĩa vụ của cán bộ, nhân viên; chương trình, kế hoạch, sơ kết, tổng kết của đơn vị công tác và của Trường;

đ) Đề xuất các biện pháp cải tiến tổ chức quản lý, điều kiện làm việc, đời sống vật chất, tinh thần, vệ sinh môi trường và đào tạo bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Trường;

e) Được Hiệu trưởng bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách, chế độ của Nhà nước đối với cán bộ, nhân viên theo quy định của Bộ luật Lao động.

2. Chức vụ công tác, nhiệm vụ và quyền hạn, chế độ làm việc của cán bộ, nhân viên (ngoại trừ cán bộ làm công tác Đảng, Đoàn thể) do Hiệu trưởng quyết định theo quy định của Bộ Công nghiệp.

Chương V

NGƯỜI HỌC

Điều 20. Đối tượng dự tuyển vào Trường

Công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước

ngoài có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Quy chế tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng và dạy nghề có quyền đăng ký dự tuyển vào Trường.

Điều 21. Nhiệm vụ và quyền hạn của người học

1. Nhiệm vụ của người học

a) Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định, nội quy của Trường và các quy chế về đào tạo, quy chế sinh viên nội trú và ngoại trú theo các quy định hiện hành;

b) Hoàn thành trong thời hạn quy định đối với tất cả các nội dung học tập, nghiên cứu khoa học theo chương trình kế hoạch đào tạo của Trường;

c) Tôn trọng giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên của Trường;

d) Thực hiện nghĩa vụ đóng học phí theo quy định của pháp luật;

đ) Tham gia sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn thể và các hoạt động phục vụ xã hội;

e) Giữ gìn, bảo quản tài sản của Trường;

g) Người học theo chế độ cử tuyển phải chấp hành sự điều động của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cử đi học, nếu không chấp hành phải bồi hoàn

học bổng và chi phí đào tạo theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn của người học

a) Được Trường tôn trọng, đối xử bình đẳng và được cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về học tập;

b) Được bảo đảm các chế độ học tập theo quy định của pháp luật;

c) Được tham gia các hoạt động đoàn thể, tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật;

d) Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện của Trường để phục vụ học tập, nghiên cứu khoa học, thể dục, thể thao theo quy chế của Trường;

đ) Trực tiếp hoặc thông qua tổ chức, đoàn thể đang sinh hoạt đề kiến nghị với Trường về các giải pháp nhằm góp phần xây dựng Trường và bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người học;

e) Được hưởng các chính sách xã hội theo quy định của pháp luật và các quyền lợi theo quy định của pháp luật về thành quả nghiên cứu khoa học, lao động sản xuất;

g) Được nhận bằng sau khi tốt nghiệp.

Chương VI

TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH

Điều 22. Tài sản của Trường

1. Tài sản của Trường được Nhà nước và Bộ Công nghiệp giao tại Trụ sở chính: xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Cơ sở 2: Số 143, đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Tài sản bao gồm: Đất đai, nhà làm việc, các phòng thí nghiệm, các trung tâm tư vấn và dịch vụ khoa học - công nghệ, xưởng thực hành, xưởng sản xuất thực nghiệm, các trang thiết bị được Nhà nước đầu tư và Trường tự trang bị, các vật kiến trúc và toàn bộ cơ sở hạ tầng nằm trong khu vực đất quy hoạch theo luận chứng kinh tế - kỹ thuật được Bộ Công nghiệp phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Trường

a) Bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất tài sản đúng mục đích, có hiệu quả trong các lĩnh vực hoạt động của Trường;

b) Hàng năm tổ chức kiểm kê, đánh giá lại tài sản của Trường;

c) Toàn bộ tài sản phải được thống kê đầy đủ và ghi sổ sách theo quy định của pháp luật.

3. Việc thanh lý chuyển nhượng và điều động tài sản của Trường phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Các nguồn tài chính bảo đảm cho hoạt động của Trường

1. Nguồn kinh phí sự nghiệp đào tạo do Nhà nước cấp bao gồm: Tiền lương,

chi phí bộ máy, chi sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đề tài nghiên cứu cấp nhà nước, cấp bộ, cấp cơ sở và chi tiêu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực được Nhà nước giao.

2. Nguồn thu của Trường

a) Nguồn thu học phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước;

b) Nguồn thu từ kết quả hợp tác đào tạo, sản xuất thực nghiệm, sản xuất - kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật;

c) Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật, bao gồm: Tài trợ, viện trợ, ủng hộ, quà tặng, vốn góp của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân ở trong nước, ngoài nước đầu tư mở rộng, phát triển Trường;

d) Nguồn vay tín dụng, huy động vốn của các cá nhân trong Trường theo quy định của pháp luật;

đ) Vốn tự bổ sung thu được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của Trường sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp các khoản thuế với Nhà nước.

Điều 24. Nội dung chi của Trường

1. Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao:

a) Chi cho người lao động, bao gồm: Tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp lương, các khoản trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên, thi đua khen thưởng và kinh phí hoạt động Công đoàn theo quy định của pháp luật;

b) Chi quản lý hành chính, bao gồm: Vật tư văn phòng, dịch vụ hành chính, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị;

c) Chi hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học của giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên và người học;

d) Chi mua sắm tài sản, sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất, sửa chữa lớn tài sản cố định.

2. Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước về nộp thuế, trích khấu hao tài sản cố định.

3. Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, cấp bộ, cấp nhà nước; chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có vốn nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4. Chi thực hiện tinh giản biên chế theo chế độ quy định của Nhà nước.

5. Chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản cố định, trang thiết bị,

chi thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

6. Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

7. Chi trả vốn vay, vốn góp.

8. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Quản lý tài chính của Trường

Trường thực hiện quản lý tài chính theo quy định của pháp luật về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp đào tạo có thu như sau:

1. Quản lý tài chính được Nhà nước giao và thực hiện chế độ chi tiêu tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý vốn vay tín dụng, vay ngân hàng, quỹ hỗ trợ phát triển, các quỹ khác để mở rộng, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, tổ chức sản xuất, cung ứng dịch vụ và chịu trách nhiệm trả nợ vốn vay.

3. Được trích lập và chủ động sử dụng các quỹ: Dự phòng ổn định thu nhập, khen thưởng, phúc lợi và phát triển hoạt động sự nghiệp đào tạo theo quy định của pháp luật.

4. Các đơn vị trực thuộc hoạt động có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng phải báo cáo tài chính

định kỳ với Trường theo quy định của pháp luật. Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân phải thực hiện quản lý tài chính thông qua Phòng Tài chính - Kế toán của Trường.

5. Mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước để phản ánh các khoản kinh phí thuộc ngân sách nhà nước và nguồn thu sự nghiệp; mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng để phản ánh các khoản kinh phí thuộc nguồn thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ của Trường; thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước và được hưởng các quyền lợi về miễn, giảm thuế đối với các hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ có thu.

6. Lập dự toán thu, chi tài chính hàng năm báo cáo Bộ Công nghiệp, Kho bạc nhà nước nơi Trường mở tài khoản. Đối với các khoản thu, chi thuộc ngân sách nhà nước phải được thể hiện trong tài khoản tại Kho bạc nhà nước theo quy định hiện hành. Kinh phí từ Ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên và các khoản thu sự nghiệp nếu chưa chi hết trong năm thì được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

7. Tổ chức công tác kế toán, thống kê, báo cáo tài chính và thực hiện công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện chế độ kiểm toán để làm

cơ sở đánh giá hiệu quả sử dụng, quản lý vốn, tài sản của Trường; chịu sự thanh tra, kiểm tra của Bộ Công nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

Chương VII

MỐI QUAN HỆ CỦA TRƯỜNG VỚI CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 26. Mối quan hệ giữa Trường với các Bộ, ngành, cơ sở giáo dục đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh

1. Trường chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học, cơ sở thực hành và doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên, giáo viên, sinh viên trao đổi kinh nghiệm, hợp tác nghiên cứu, tham quan thực tập, thực hành rèn luyện nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học, triển khai công nghệ vào sản xuất, gắn việc giảng dạy, học tập với các hoạt động sản xuất và đời sống xã hội.

2. Trường chủ động phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong việc xác định nhu cầu đào tạo, gắn đào tạo với việc làm, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên và tuyển dụng người học đã tốt nghiệp.

Điều 27. Mối quan hệ giữa Trường với các cơ sở văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, cơ quan thông tin đại chúng

Trường chủ động phối hợp với các cơ sở văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, cơ quan thông tin đại chúng trong việc tạo ra môi trường giáo dục lành mạnh và phát hiện, bồi dưỡng những sinh viên có năng khiếu; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính phục vụ hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho sinh viên và tuyên truyền cho Trường.

Điều 28. Mối quan hệ giữa Trường với chính quyền địa phương

Trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội nơi Trường đặt trụ sở trong việc đưa tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống xã hội và đào tạo nhân lực cho địa phương; bảo đảm trật tự, an ninh, môi trường học tập và an toàn cho người học; ngăn chặn các tội phạm và tệ nạn xã hội xâm nhập vào Trường.

Điều 29. Mối quan hệ của Hiệu trưởng với tổ chức cơ sở Đảng và các tổ chức đoàn thể quần chúng

1. Mối quan hệ giữa Hiệu trưởng và cấp ủy Đảng cơ sở của Trường thực hiện theo Quy định số 97/QĐ-TW ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Mọi quan hệ giữa Hiệu trưởng và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở là mối quan hệ phối hợp, giải quyết những vấn đề liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Công đoàn; nghĩa vụ, quyền lợi của đoàn viên theo Luật Công đoàn năm 1990.

3. Hiệu trưởng tạo điều kiện làm việc, cung cấp thông tin cần thiết để Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định trong Điều lệ Đoàn.

4. Hiệu trưởng tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ các tổ chức xã hội trong Trường hoạt động theo tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, góp phần tích cực thực hiện nguyên lý giáo dục của Đảng và Nhà nước ở trong Trường.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Quy chế này áp dụng đối với Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội, các đơn vị trực thuộc, giảng viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên, người học trong Trường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 31. Việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế này do Hiệu trưởng đề nghị, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp xem xét, quyết định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hữu Hào